

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST

Ngày: 18/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Thuỷ
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Tiến Hào và bà Hà Thị Vinh.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Quan Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HS, ngày 06/5/2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 08/9/1996 tại tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn YS, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1974 và bà Lâm Thị H, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng A**, sinh ngày 14/7/1994 tại tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Thôn 7, xã LQ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: không; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1971 và bà Phạm Thị D (đã chết); vợ: Trần Thiên N (đã ly hôn), con: chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, Nguyễn Văn T trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn YS, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang đang điều khiển xe mô tô BKS 22B2-730.93 (xe của bà Lâm Thị H mẹ T) để đến khu vực thành phố TQ chơi thì nhận được điện thoại của Nguyễn Hoàng A, trú tại Tổ dân phố P, thị trấn YS, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang. Khi nghe điện thoại của A, T nảy sinh ý định nhờ A đi mua ma túy đá về sử dụng, A đồng ý. T điều khiển xe mô tô đi đến đón A rồi cùng đi đến nhà của Lê Văn Th, sinh năm 1986, trú tại: Tổ dân phố P, thị trấn YS, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, khi đến nơi T đứng ngoài chờ và đưa cho A 500.000 đồng để mua ma túy. A đi đến trước cửa nhà thấy cửa đóng kín liền gọi thì có giọng một người phụ nữ nói vọng ra “*Ai đấy*”, A trả lời “*A đây*”, sau đó thấy bên trong nhà đẩy ra một ống nhựa màu vàng, hàn kín hai đầu, A cầm ống nhựa lên xác định bên trong ống nhựa chứa ma túy đá nên luôn tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng qua khe cửa rồi đi ra đưa ống nhựa đựng ma túy vừa mua được cho T, T cầm ống nhựa trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô chở A để trở về nhà. Hồi 16 giờ 30 cùng ngày, khi T và A về đến Tổ dân phố T, thị trấn YS, huyện Y thì bị Tổ công tác Công an thị trấn YS nghi vấn kiểm tra, T đã tự giác giao nộp ống ma túy trên cho Tổ công tác và khai báo nội dung vụ việc. Tổ công tác T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng A, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng A đều có kết quả dương tính (+) (có chất ma túy trong cơ thể). T khai nhận ngày 07/01/2022 T mua ma túy đá của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bến xe khách thành phố TQ và sử dụng hết bằng cách hít khói vào cơ thể. Nguyễn Hoàng A khai nhận, ngày 06/01/2022 mua ma túy đá của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bến xe khách thành phố TQ và sử dụng hết bằng hình thức hít khói vào cơ thể.

Kết luận giám định số 134/GĐKTHS ngày 13/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,173g (*không thấy một bầy ba gam*).

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trên cơ sở hành vi của bị cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn đã ban hành Cáo trạng số 45/CT-VKSYS, ngày 26 tháng 4 năm 2022, truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng A có lý lịch nêu trên về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/01/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/01/2022.

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “ Tang vật vụ Nguyễn Văn T giám định ngày 10/01/2022”, bên trong chứa 0,123g (*không phải một hai ba gam*) số ma túy còn lại mặt sau trên các mép dán kín có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng A.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 10/01/2022, tại Tổ dân phố T, thị trấn YS, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng A đã có hành vi tàng trữ

trái phép 0,173g (*không thấy một bầy ba gam*) Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, của Chính phủ, với mục đích để sử dụng, bị tổ công tác Công an thị trấn YS phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng tang vật.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử các bị cáo mức hình phạt tù giam nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[2] Về vai trò phạm tội của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, để cá thể hóa về hình phạt cần xác định vai trò, mức độ thực hiện phạm tội của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Bị cáo Nguyễn Văn T là người đề xuất rủ bị cáo A đi mua ma túy về sử dụng, số tiền mua ma túy là của bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng A là người trực tiếp đứng ra giao dịch và mua số ma túy mục đích cùng nhau sử dụng chung.

Như vậy các bị cáo được xác định có vai trò ngang nhau nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt ngang bằng nhau và tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để dẫn dắt, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã thu giữ 01 ống nhựa màu vàng, bên trong chứa 0,173g (*không thấy một bầy ba gam*) Methamphetamine đã đem giám định 0,05 gam số còn lại là 0,123 gam. Là tang vật của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng A Hội đồng xét xử xét thấy ban đầu bị cáo Nguyễn Hoàng A gọi điện cho bị cáo T để đòi tiền nợ, sau đó bị cáo T đề xuất rủ bị cáo A đi mua ma túy, bị cáo A nhất trí, sau khi gặp nhau để mua ma túy các bị cáo không dùng điện thoại để giao dịch mua ma túy đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo A, các bị cáo đều xác định không thường xuyên sử dụng điện thoại để giao dịch mua bán ma túy đều có nhu cầu xin

lại để sử dụng trong cuộc sống hàng ngày nên Hội đồng xét xử cần trả lại cho các bị cáo, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án là phù hợp.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Nội dung khác:

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trái phép của Nguyễn Hoàng A và Nguyễn Văn T, ngày 17/01/2022 Công an huyện Yên Sơn đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC, 11/QĐ-XPHC xử phạt các bị cáo bằng hình thức: Cảnh cáo.

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo tại khu vực Bến xe khách thành phố TQ ngày 06/01/2022 và ngày 07/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã áp dụng các biện pháp điều tra theo quy định, nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

- Đối với người bán ma túy trái phép cho các bị cáo ngày 10/01/2022 tại nhà của Lê Văn Th, Cơ quan điều tra đã triệu tập Th đến làm việc nhưng Th vắng mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra tách ra để tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định.

- Đối với bà Lâm Thị H, chủ sở hữu xe mô tô BKS 22B2-730.93, do không biết T sử dụng mô tô vào việc phạm tội nên không xem xét xử lý.

Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý các vấn đề nêu trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng A** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/01/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng A 01 (một) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/01/2022.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước bì niêm phong ghi chữ “Tang vật vụ Nguyễn Văn T giám định ngày 10/01/2022”, bên trong chứa 0,123g (*không thấy một hai ba gam*) số ma túy còn lại mặt sau trên các mép dán kín có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn T, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 5s, vỏ màu trắng có số IMEI: 358757051482241, trong máy có lắp 01 sim Viettel máy cũ đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng A 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen có số IMEI: 359002094678896, trong máy có lắp 01 sim Viettel, máy cũ đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn ngày 17/5/2022).

3. Căn cứ: Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Các bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Hoàng A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Công an huyện Yên Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Yên Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thủy

